

Ngày 30/06/2025	2,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.1%	0%	0%

	Q2/25	
ROE	1.8%	+/- YoY ▲ 6.4%

	Q2/25		
DT thuần	509	QoQ	YoY
		▲ 243	▲ 246
		▲ 91.5%	▲ 93.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	776	YoY
		▲ 179
		▲ 30.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	18.6	QoQ	YoY
		▲ 3.80	▲ 3.10
		▲ 25.4%	▲ 19.8%
	tỷ VNĐ		

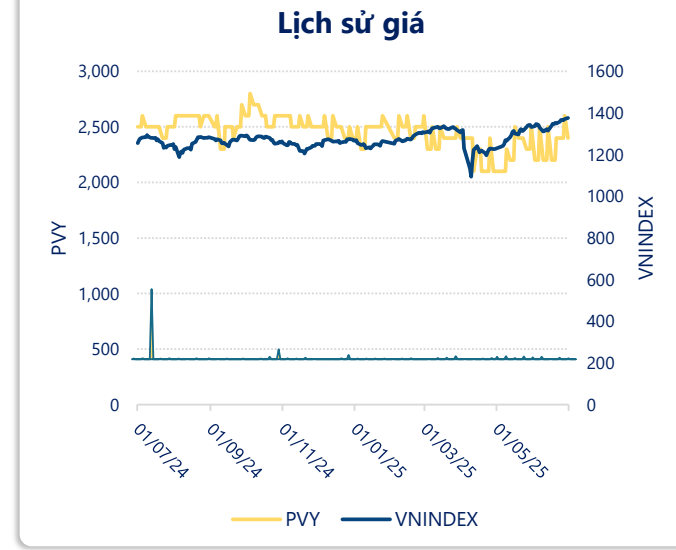
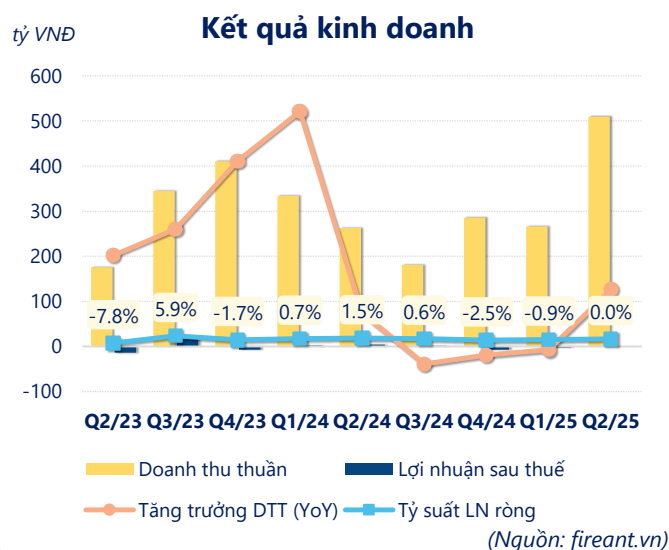
	6T 2025	
LN gộp	33.4	YoY
		▲ 3.40
		▲ 11.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	2.26	QoQ	YoY
		▲ 2.28	▼ 2.32
		11423%	▼ 50.6%
	tỷ VNĐ		

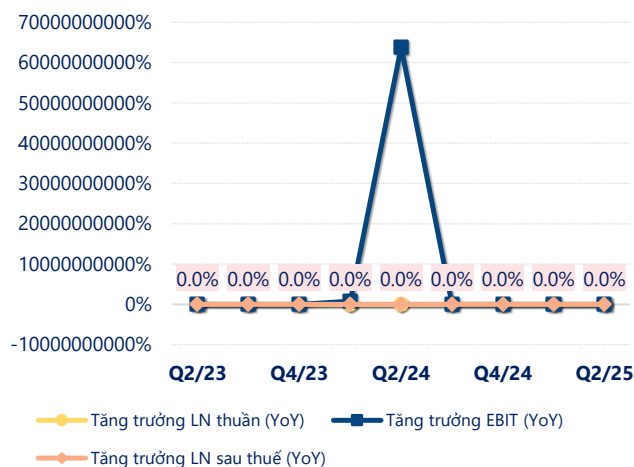
	6T 2025	
LN thuần	2.24	YoY
		▼ 4.65
		▼ 67.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.09	QoQ	YoY
		▲ 2.56	▼ 3.95
		▲ 104%	▼ 97.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-2.38	YoY
		▼ 8.85
		▼ 137%
	tỷ VNĐ	

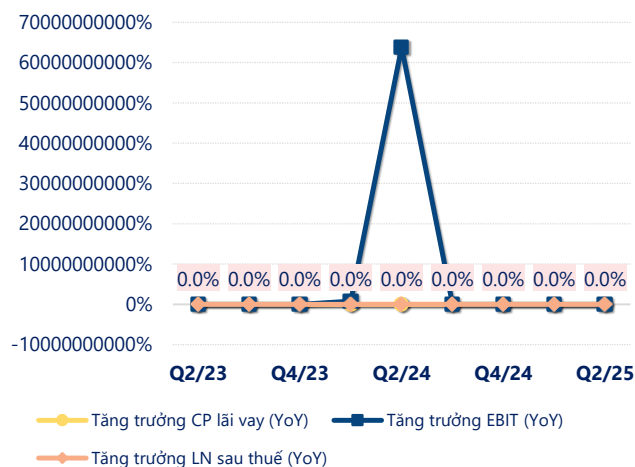


Tăng trưởng lợi nhuận



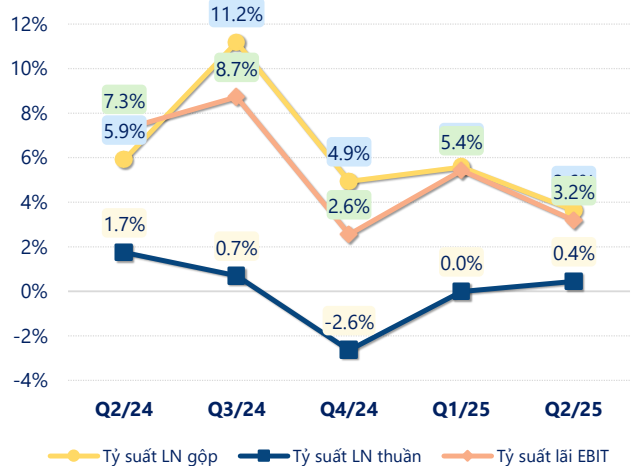
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



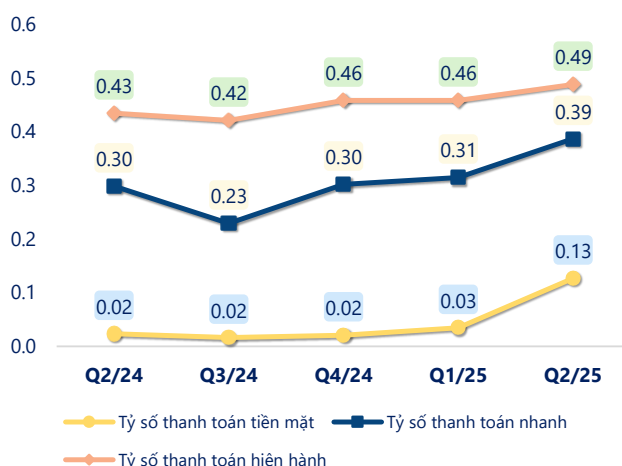
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



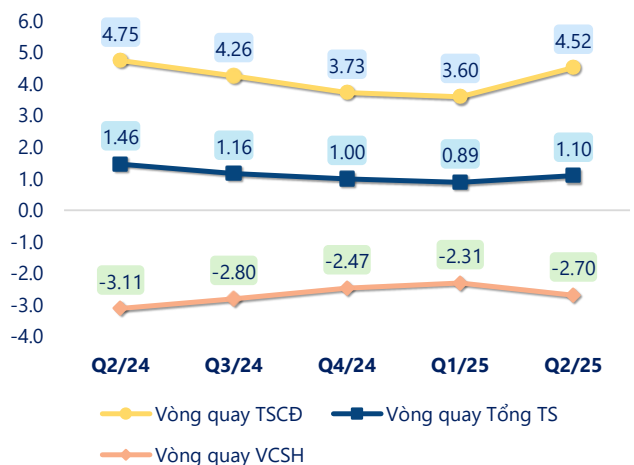
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



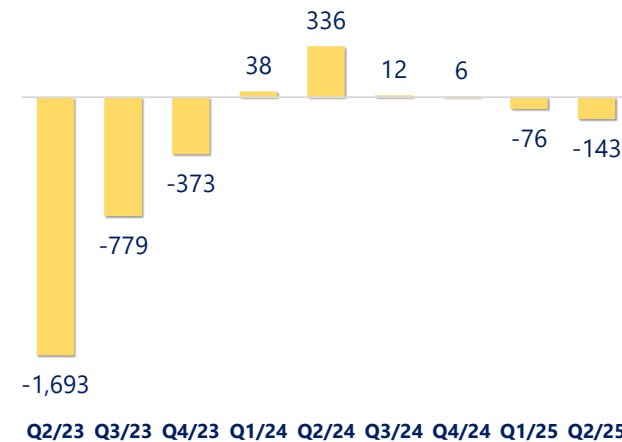
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	509	263	93.7%	776	597	30.0%
Giá vốn hàng bán	491	247	98.7%	742	567	31.0%
Lợi nhuận gộp	18.6	15.5	19.8%	33.4	30.0	11.2%
Doanh thu HĐTC	2.45	6.57	-62.8%	4.72	8.38	-43.7%
Chi phí TC	14.9	16.3	-8.5%	30.5	31.1	-2.1%
Chi phí lãi vay	14.4	15.1	-4.9%	28.7	30.0	-4.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.83	1.22	214%	5.40	0.39	1276%
LN thuần từ HĐKD	2.26	4.58	-50.6%	2.24	6.89	-67.5%
Lợi nhuận khác	-0.37	-0.54	30.7%	-0.22	-0.42	47.3%
LN trước thuế	1.89	4.04	-53.2%	2.02	6.47	-68.8%
Lợi nhuận sau thuế	0.09	4.04	-97.7%	-2.38	6.47	-137%
LNST của CĐ cty mẹ	0.09	4.04	-97.7%	-2.38	6.47	-137%

(Nguồn: fireant.vn)

